ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 264/BC-UBND	*Kbang, ngày 19 tháng 8 năm 2020*

Người ký: Ủy ban Nhân dân huyện Kbang
Email: ubnd.kbang@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 20.08.2020 10:53:54 +07:00

BÁO CÁO
Tình hình quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, cơ sở chế biến gỗ

Thực hiện Quyết định số 431/QĐ-HĐND ngày 29/7/2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh *V/v thành lập Đoàn giám sát "tình hình quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn tỉnh.* UBND huyện báo cáo kết quả quản lý nhà nước đối với hoạt động chế biến gỗ trên địa bàn huyện (*tính đến ngày 31/7/2020*) cụ thể như sau:

I. Khái quát chung:

1. Đặc điểm tự nhiên:

Kbang là huyện nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Gia Lai, phía Bắc giáp huyện Kon Rẫy/Kon Tum; phía Nam giáp Thị xã An Khê, huyện Đăk Pơ; phía Đông giáp huyện Vĩnh Thạnh/Bình Định và Ba Tơ/Quảng Ngãi; phía Tây giáp Huyện Mang Yang, huyện ĐăkĐoa.

Huyện cách thành phố Pleiku về hướng Đông theo quốc lộ 19 và quốc lộ Trường Sơn Đông khoảng 120 km. Diện tích toàn huyện là 184.092,35 ha, trong đó diện tích đất lâm nghiệp có rừng: 124.293,71 ha (*rừng sản xuất 67.485,65 ha, rừng phòng hộ 11.031,25ha, rừng đặc dụng 45.776,81 ha*).

2. Tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến hoạt động chế biến gỗ trên địa bàn:

- Tổng số dân số trên địa bàn 69.766 người (đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 45,59%); tỷ lệ hộ nghèo 16,12%, trong đó hộ nghèo là đồng bào DTTS chiếm 80,61%.

- Về tăng trưởng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) đến 30/6, tổng giá trị sản xuất 2.394,3 tỷ đồng/4.515,4 tỷ đồng, đạt 53,02% so với KH, trong đó:

+ Ngành nông-lâm-thủy sản: 1.119,8 tỷ đồng/2.153,4 tỷ đồng, đạt 52% so với KH.

+ Ngành Công nghiệp-xây dựng: 650,36 tỷ đồng/1.227,1 tỷ đồng, đạt 53% so với KH.

+ Ngành dịch vụ: 624,20 tỷ đồng/1.134,9 tỷ đồng, đạt 55% so với KH.

- Hiện nay trên địa bàn huyện có 97 doanh nghiệp; 14 hợp tác xã; có 924 hộ kinh doanh cá thể, trong đó có 04 Công ty, 02 doanh nghiệp và 06 hộ kinh doanh cá thể được cấp phép hoạt động trong lĩnh vực chế biến lâm sản. Tổng thu ngân sách trên địa bàn 07 tháng đầu năm là 26,4 tỷ đồng đạt 69,6% dự toán tỉnh giao, đạt 67,5% Nghị quyết HĐND huyện giao, trong đó, các cơ sở hoạt động trong lĩnh vực chế biến lâm sản nộp vào ngân sách nhà nước đạt 182,7 triệu đồng.

- Trong thời gian qua, công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng luôn được Huyện ủy, UBND huyện quan tâm chỉ đạo và đạt được những kết quả nhất định, trong đó, đã thường xuyên chỉ đạo công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn.

II. Kết quả thực hiện:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, Thường trực Huyện ủy và sự hướng dẫn của Chi cục Kiểm lâm tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo và ban hành các văn bản để thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động chế biến gỗ trên địa bàn huyện. Đặc biệt, đã chỉ đạo thành lập Đoàn kiểm tra hoạt động của các hộ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, gia công, chế biến gỗ, mộc dân dụng, trong đó, lãnh đạo Hạt kiểm lâm làm Trưởng đoàn. Đoàn kiểm tra có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, phát hiện và tham mưu UBND huyện xử lý các hộ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, gia công, chế biến gỗ, mộc dân dụng có hoạt động trái phép trên địa bàn huyện.

Thường xuyên chỉ đạo Hạt Kiểm lâm Kbang đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến các doanh nghiệp, cơ sở chế biến lâm sản trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức ý thức trách nhiệm, từ đó thực hiện tốt chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước nói chung và hoạt động kinh doanh nói riêng.

Thực hiện Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ, văn bản số 2254/UBND-NL ngày 20/6/2017, văn bản số 3671/KH-UBND ngày 21/9/2017 của UBND tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp Hạt Kiểm lâm và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, kiểm tra việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề mua bán, chế biến gỗ; hàng năm tổ chức hậu kiểm nhằm phát hiện, xử lý các cơ sở lợi dụng giấy phép kinh doanh để kinh doanh, chế biến, tiêu thụ lâm sản trái phép; kiên quyết thu hồi giấy phép kinh doanh đối với các trường hợp vi phạm; tạm dừng cấp mới đối với ngành nghề mua bán, chế biến gỗ; xây dựng phương án, lộ trình để bố trí, sắp xếp, di dời các cơ sở chế biến, mua bán gỗ do huyện cấp giấy phép vào trong cụm công nghiệp, khu sản xuất tập trung.

2. Công tác quản lý nhà nước:

2.1. Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

a) Thực trạng cơ sở hoạt động ngành nghề chế biến gỗ trên địa bàn:

Hiện nay, trên địa bàn huyện Kbang có 04 Công ty, 02 doanh nghiệp và 06 hộ kinh doanh cá thể chế biến lâm sản đủ điều kiện hoạt động kinh doanh theo quy định, trong đó:

- 04 Công ty, 02 Doanh nghiệp có Giấy CNĐKKD do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp:

+ Công ty TNHH Xây dựng Tân Tiến – số nhà 208, đường Quang Trung, TT. Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

+ Doanh nghiệp tư nhân Đức Trọng – Số nhà 12-14, đường Quang Trung, TDP 1, TT. Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

+ Công ty TNHH Ngân Sơn - thôn 2, xã Lơ Ku, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

+ Công ty TNHHMTV TM Tiến Dũng - đường Giải Phóng, TDP 06, TT. Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

+ Doanh nghiệp tư nhân Giao Trang - đường Y Wưu, tổ DP 20, TT. Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

+ Công ty TNHHMTV Thảo Nguyên Xanh- đường Quang Trung, TT. Kbang,

huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

- 06 hộ Kinh doanh cá thể có Giấy CNĐKKD do Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Kbang cấp:

+ Hộ kinh doanh cá thể Phạm Cát – Số nhà 38, đường Ngô Quyền, TT. Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

+ Hộ kinh doanh cá thể Nguyễn Văn Chờ - Số nhà 07, đường Lê Hồng Phong, TT. Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai

+ Hộ kinh doanh cá thể Lê Văn Hội – Số nhà 37, đường Võ Thị Sáu, TT. Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

+ Hộ kinh doanh cá thể Đào Hán Thành – Số nhà 181, đường Lê Văn Tám, TT. Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

+ Hộ kinh doanh cá thể Nguyễn Huy Thìn - đường Lê Văn Tám, TT. Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

+ Hộ kinh doanh cá thể Võ Thị Tuyết Nga; địa chỉ TT. Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

(Chi tiết có biểu 01 kèm theo)

Về tình hình hoạt động: các cơ sở mua bán, chế biến gỗ trên địa bàn huyện hoạt động chủ yếu là mua bán, sản xuất, chế biến gỗ từ nguồn nhập khẩu, gỗ khai thác từ rừng tự nhiên trong nước, gỗ có nguồn gốc tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước, gỗ trừng trồng. Các cơ sở kinh doanh đã cơ bản thực hiện tốt các quy định, phát triển ổn định, tạo việc làm cho người dân địa phương và đóng góp vào ngân sách nhà nước. Tính đến 31/7/2020, doanh thu của các Doanh nghiệp, công ty gỗ trên địa bàn đạt: 1,474 tỷ đồng và nộp thuế giá trị gia tăng 147,4 triệu đồng. Đến nay, 03 công ty, 01 doanh nghiệp hoạt động bình thường, còn 01 Doanh nghiệp (DNTN Đức Trọng), 01 công ty (Công ty TNHH Xây dựng Tân Tiến) đang hoạt động cầm chừng.

Đối với hộ kinh doanh cá thể: Hầu hết hoạt động với quy mô nhỏ lẻ, hiệu quả kinh tế chưa cao, trong đó có 02 hộ kinh doanh đang tạm ngừng kinh doanh (*Hộ kinh doanh Nguyễn Chờ và Võ Thị Tuyết Nga*), 02 hộ hoạt động cầm chừng (*hộ kinh doanh Phạm Cát Lê Văn Hội*). Tính đến 31/7/2020, các hộ kinh doanh đã nộp ngân sách nhà nước với số tiền 35,3 triệu đồng.

b) Tình hình cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cơ sở chế biến gỗ (từ thời điểm Thông báo kết luận số 191/TB-VPCP ngày 22/7/2016 của Chính phủ):

Thực hiện Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ, công văn số 2254/UBND-NL ngày 20/6/2017 và Kế hoạch số 3671/KH-UBND ngày 21/9/2017 của UBND tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo dừng cấp mới đối với ngành nghề gia công, chế biến mộc dân dụng, mua bán đồ gỗ mỹ nghệ, do đó, từ năm 2017 đến nay, trên địa bàn huyện không có doanh nghiệp, hộ kinh doanh được cấp mới giấy phép kinh doanh.

Đồng thời, UBND huyện cũng đã chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, rà soát, hậu kiểm đối với các cơ sở đã được cấp giấy phép kinh doanh để kịp thời phát hiện, xử lý các cơ sở lợi dụng giấy phép kinh doanh để kinh doanh, chế biến, tiêu thụ lâm sản trái phép; kiên quyết thu hồi giấy phép kinh doanh đối với các trường hợp vi phạm. Qua

kiểm tra, các cơ sở hoạt động đảm bảo theo quy định, từ năm 2017 đến nay, chưa thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với hoạt động mua bán, chế biến gỗ.

2.2. Công tác thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, cơ sở chế biến gỗ trên địa bàn:

a) Về công tác kiểm tra điều kiện khi cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh:

UBND huyện giao Phòng Tài chính – Kế hoạch trực tiếp cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với các hộ kinh doanh, chế biến gỗ thuộc thẩm quyền của cấp huyện. Theo đó, phòng Tài chính – Kế hoạch đã cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực chế biến gỗ cho 06 hộ kinh doanh cá thể. Các hộ kinh doanh đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định.

b) Về công tác kiểm tra hoạt động chế biến gỗ:

UBND huyện đã chỉ đạo thành lập Đoàn kiểm tra hoạt động của các hộ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, gia công, chế biến gỗ, mộc dân dụng trên địa bàn huyện, trong đó, lãnh đạo Hạt kiểm lâm làm Trưởng đoàn. Đoàn kiểm tra có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, phát hiện và tham mưu UBND huyện xử lý các hộ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, gia công, chế biến gỗ, mộc dân dụng có hoạt động trái phép trên địa bàn huyện.

Từ ngày 30/7/2016 đến 31/7/2020, Đoàn kiểm tra đã tổ chức kiểm tra 14 đợt, cụ thể:

+ Năm 2016: 02 đợt kiểm tra chốt tồn.

+ Năm 2017: 05 đợt (01 đợt kiểm tra theo tin báo, 04 đợt kiểm tra chốt tồn).

+ Năm 2018: 05 đợt (01 đợt kiểm tra theo tin báo, 04 đợt kiểm tra chốt tồn).

+ Năm 2019: 01 đợt (Hạt Kiểm lâm Kbang phối hợp cùng Phòng Thanh tra – Pháp chế Chi cục kiểm lâm Gia Lai kiểm tra chốt tồn đối với các Doanh nghiệp trên địa bàn huyện).

+ Năm 2020: 01 đợt.

Qua kiểm tra, đã phát hiện và xử lý vi phạm hành chính đối với 01 cơ sở (*Doanh nghiệp tư nhân Đức Trọng; địa chỉ tổ TDP 1, TT. Kbang*) về hành vi mua, bán, vận chuyển, chế biến, kinh doanh, cất giữ lâm sản trái phép. Đã quyết định xử phạt hành chính 15.000.000 đồng.

Ngoài ra, thường xuyên chỉ đạo Hạt Kiểm lâm, Tổ liên ngành huyện, xã tăng cường tuần tra, truy quét lâm tặc, thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng và xử lý vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp. Qua đó, đã kiểm tra và phát hiện các cơ sở, hộ gia đình hoạt động sản xuất gia công, chế biến đồ mộc không có giấy phép hoạt động. Kết quả, đã phát hiện 30 vụ vi phạm về hành vi chế biến lâm sản trái pháp luật, xử phạt hành chính đối với 30 cơ sở, hộ gia đình với số tiền 182.500.000 đồng; tang vật tịch thu 11,306 m^3 gỗ tròn, xẻ các loại loài thông thường; 2.576 kg Cà te, Hương.

3. Công tác phối hợp với các sở ngành trong quản lý nhà nước:

Thường xuyên trao đổi, phối hợp cung cấp, công khai minh bạch thông tin, từ đó tạo thuận lợi cho các hộ kinh doanh trong tiếp cận thông tin, thuận lợi trong việc thực hiện thủ tục hành chính. Đồng thời tăng cường trao đổi giữa các cơ quan quản lý

nhà nước với các doanh nghiệp, cơ sở chế biến gỗ nhằm tư vấn, hướng dẫn các quy định của pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các quy định của nhà nước trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Đánh giá chung hoạt động của các doanh nghiệp, cơ sở chế biến gỗ:

Nhìn chung, hoạt động của các Công ty, Doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể trong lĩnh vực chế biến gỗ cơ bản theo đúng quy định, đúng với lĩnh vực được cấp phép; đã thực hiện đầy đủ việc ghi chép vào sổ nhập, xuất lâm sản theo quy định; có đầy đủ hồ sơ nguồn gốc lâm sản hợp pháp và lưu trữ đầy đủ. Đã thực hiện ký cam kết không sử dụng gỗ, lâm sản không có nguồn gốc hợp pháp đưa vào chế biến, kinh doanh. Hoạt động của các cơ sở đã góp phần tạo việc làm cho người dân địa phương và đóng góp vào ngân sách nhà nước.

Công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong lĩnh vực chế biến gỗ được quan tâm thực hiện.

III. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

1. Những tồn tại, hạn chế:

- Một số cơ sở chế biến gỗ hoạt động kém hiệu quả, nguồn thu vào ngân sách nhà nước đạt thấp.

- Các cơ sở chế biến gỗ vẫn chưa tập trung, còn phân tán trong khu dân cư.

- Việc quản lý, theo dõi, kiểm tra của cơ quan chức năng đối với nguồn gốc hợp pháp của lâm sản trong sản xuất, kinh doanh của các cơ sở còn gặp khó khăn do Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản,* có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019 có quy định doanh nghiệp (chủ lâm sản) phải tự chịu trách nhiệm về nguồn gốc hợp pháp của lâm sản trong sản xuất, kinh doanh. Vì vậy việc nhập, xuất lâm sản do doanh nghiệp tự quyết định không báo cáo, không qua xác nhận của cơ quan Kiểm lâm sở tại.

III. Đề xuất và kiến nghị.

- Tăng cường tổ chức tập huấn nhằm nâng cao chất lượng, trình độ cho cán bộ công chức quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, cơ sở chế biến lâm sản ở địa phương.

- Đề nghị Chi cục Kiểm lâm tỉnh tham mưu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Thông tư 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản. Định kỳ hàng tháng, quý các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản cho cơ quan kiểm lâm sở tại để thuận tiện theo dõi, quản lý, kiểm tra.

UBND huyện báo cáo Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh nắm được./.

Nơi nhận:
- Ban KT-NS HĐND tỉnh (b/c);
- TT UBND huyện;
- Phòng TCKH; Hạt Kiểm lâm huyện;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Văn Phán

UBND HUYỆN KBANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu 1

BIỂU TỔNG HỢP CÁC DOANH NGHIỆP, CƠ SỞ CHẾ BIẾN GỖ ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KBANG

(Tính đến thời điểm 31/7/2020)

STT	Tên doanh nghiệp, cơ sở	Địa chỉ	Ngày cấp	Nguồn gốc gỗ để đưa vào chế biến	Ghi chú (văn bản lấy ý kiến của ngành, địa phương)
I	**Công ty, Doanh nghiệp**				
1	Công ty TNHH Xây dựng Tân Tiến	Số nhà 208- Quang Trung - Thị Trấn Kbang - Huyện Kbang	29/04/97	Gỗ khai thác từ rừng tự nhiên trong nước và tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước	
2	DNTN Đức Trọng	Số nhà 12, 14 - Quang Trung - TDP 1- Thị Trấn Kbang -Huyện Kbang	15/11/07	Gỗ nhập khẩu, khai thác từ rừng tự nhiên trong nước và tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước	
3	Công ty TNHH Ngân Sơn	Thôn 02 - Xã Lơ Ku - Huyện Kbang	20/03/07	Gỗ rừng trồng	
4	Công ty TNHH MTV Tiến Dũng	đường Giải phóng - TDP 06, Thị Trấn Kbang - Huyện Kbang	25/05/11	Gỗ nhập khẩu, khai thác từ rừng tự nhiên trong nước và tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước	
5	DNTN Giao Trang	Tổ dân phố 20 - Thị trấn Kbang - Huyện Kbang	02/04/08	Gỗ nhập khẩu, khai thác từ rừng tự nhiên trong nước và tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước	
6	Công ty TNHH Thảo Nguyên Xanh Kbang	Quang Trung - Thị Trấn Kbang - Huyện Kbang	16/11/11	Gỗ nhập khẩu, khai thác từ rừng tự nhiên trong nước và tịch thu thanh lý sung quỹ nhà nước	
II	**Hộ kinh doanh**				
1	Phạm Cát	Số 38 Đường Ngô Quyền - TT Kbang - Huyện Kbang	29/08/08	Chỉ hợp đồng gia công chế biến gỗ	
2	Nguyễn Văn Chờ	Số 07 - đường Lê Hồng Phong - TDP - TT Kbang - Huyện	20/12/02	tạm dừng hoạt động	

STT	Tên doanh nghiệp, cơ sở	Địa chỉ	Ngày cấp	Nguồn gốc gỗ để đưa vào chế biến	Ghi chú (văn bản lấy ý kiến của ngành, địa phương)
3	Lê Văn Hội	Số 37 - đường Võ Thị Sáu - TDP - TT Kbang - Huyện	10/12/12	Gỗ khai thác từ rừng tự nhiên trong nước	
4	Đào Hán Thành	Số nhà 181 - đường Lê Văn Tám - TT Kbang - huyện Kbang	17/12/12	Gỗ nhập khẩu, khai thác từ rừng tự nhiên trong nước	
5	Nguyễn Huy Thìn	TDP 12 - TT Kbang - Huyện kbang	26/08/13	Gỗ nhập khẩu, khai thác từ rừng tự nhiên trong nước.	
6	Võ Thị Tuyết Nga	đường Lê Thánh Tông - TDP 10 - TT Kbang - Huyện Kbang	24/11/15	tạm dừng hoạt động	